

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-ST

Ngày 28 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Lực và bà Phan Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Bình Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2018/TLST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81^a/2018/HSST – QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Q, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1991 tại thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ x, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Số nhà xxx, đường P, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Cán bộ Công ty Đ; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc H, con bà Nguyễn Thị Hiền L; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo hiện tại ngoại, “có mặt”.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1998 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Y: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 (là chị gái của bị hại Nguyễn Thị Y) theo Giấy ủy quyền ngày 02/6/2018, “có đơn xin xét xử vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn x, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương

2. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1964, “vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ x, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Anh Anh Đoàn Văn B, sinh năm 1970, “vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ x, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 2000, “vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ x, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Công ty TNHH L

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Tiến Đ – Chức vụ: Giám đốc, “vắng mặt”

Địa chỉ: Khu đô thị C, phường L, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Vi Văn C, sinh năm 1991; chị Phan Mỹ L1, sinh năm 1996; anh Đỗ Tràng H, sinh năm 1991; anh Nguyễn Công T1, sinh năm 1990; anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1992; anh Lê Việt T3, sinh năm 1991; anh Nguyễn Anh T4, sinh năm 1992; anh Nguyễn Đức H1, sinh năm 1990; chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1991; chị Phạm Thu T5, sinh năm 1991, “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/4/2018, Nguyễn Q có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, có thời hạn sử dụng đến ngày 23/12/2024, điều khiển xe ô tô HUYNDAI Santafe, biển kiểm soát 88A- xxx.xx, chở theo chị Phan Mỹ L1, anh Đỗ Tràng H và anh Vi Văn C ngồi ở hàng ghế sau để đi từ khu đô thị Đ, thành phố Phúc Yên đến hát Karaoke tại quán N thuộc phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến đoạn đường T thuộc Tổ x, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Q đánh lái sang bên trái để vượt 01 xe ô tô không xác định được biển kiểm soát đi phía trước cùng chiều, thì phát hiện 01 xe mô tô không xác định được biển kiểm soát đang di chuyển ngược chiều đến. Q bèn đánh lái sang bên phải để tránh và đã tránh được va chạm với xe mô tô trên, tiếp đó Q đánh lái sang bên trái để tránh va chạm với xe ô tô mà Q định vượt. Do đánh lái gấp, không làm chủ được tốc độ, xe ô tô biển kiểm soát 88A - xxx.xx do Q điều khiển lao lên vỉa hè bên trái va chạm vào phía bên trái xe lồi tự chế của ông Nguyễn Ngọc L đang đỗ trên vỉa hè, làm chiếc xe lồi dịch chuyển về phía trước va vào bên phải xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO Lacetti, biển kiểm soát 29A- xxx.xx của anh Nguyễn Đoàn B cũng đang đỗ trên vỉa hè. Sau khi va chạm với xe lồi, xe ô tô do Q điều khiển tiếp tục lao xuống phần đường giành cho xe đi ngược chiều đâm vào phía đầu xe mô tô, biển kiểm soát 34B1-xxx.xx, do chị Nguyễn Thị Y điều khiển đang đi đúng phần đường, làm chị Y ngã xuống đường bị thương, xe ô tô biển kiểm soát 88A- xxx.xx do Q điều khiển tiếp tục đi về phía trước va quệt

vào phần đuôi bên phải làm anh Nguyễn Tiến M ngã ra đường, rồi tiếp tục lao lên vỉa hè bên phải và đâm vào cột đèn chiếu sáng ven đường thì dừng lại.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Y bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Phúc Yên, sau chuyển viện Việt Đức, cùng ngày tử vong; anh Nguyễn Tiến M bị bầm tím ở đuôi phải, không phải đi khám hay điều trị ở cơ sở y tế hay bệnh viện nào; xe ô tô biển kiểm soát 88A- xxx.xx, xe ô tô biển kiểm soát 29A- xxx.xx, xe lôi tự chế, xe mô tô biển kiểm soát 34B1- xxx.xx và xe đạp bị hư hỏng; cột đèn chiếu sáng bị nghiêng; 02 viên gạch lát hè đường bị hư hỏng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên thu giữ tài liệu, vật chứng, gồm: Tạm giữ của Nguyễn Q: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định; giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển kiểm soát 88A – xxx.xx; 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A – xxx.xx; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Tạm giữ của anh Nguyễn Đoàn B 01 xe ô tô biển kiểm soát 29A – xxx.xx. Tạm giữ của ông Nguyễn Ngọc L 01 xe lôi tự chế. Tạm giữ của anh Nguyễn Tiến M 01 xe xe đạp. Tạm giữ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông: 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Y; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe mô tô biển kiểm soát 34B1 – xxx.xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 34B1 – xxx.xx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 ví giả da màu xanh; 01 ví giả da màu nâu và số tiền 219.000đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định pháp y tử thi theo đúng quy định của pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì.

Tại Bản giám định pháp y số 45/18/GĐPY ngày 04/5/2018 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị Y là do chấn thương sọ não nặng, vỡ xương sọ, dập não, phù não, chảy máu và tụ máu trong não.

Ngày 01/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên ra Yêu cầu định giá tài sản số 68, 69, 70, 71, 72 và ngày 15/10/2018 ra Yêu cầu định giá tài sản số 99 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản thành phố Phúc Yên định giá đối với thiệt hại tài sản gồm: xe ô tô biển kiểm soát 29A - xxx.xx; xe ô tô biển kiểm soát 88A - xxx.xx; xe mô tô biển kiểm soát 34B1 - xxx.xx; xe lôi tự chế; xe đạp và 02 viên gạch lát hè.

Ngày 05/7/2018 và 18/10/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phúc Yên định giá và kết luận: Thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 29A- xxx.xx là 40.750.000 đồng; thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 88A - xxx.xx là 89.450.000 đồng; thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 34B1-

xxx.xx là 2.770.000 đồng; thiệt hại của xe ô tô tự chế màu xanh là 6.250.000 đồng; thiệt hại của xe đạp là 50.000 đồng; thiệt hại của 02 viên gạch lát vỉa hè là 10.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 82/CT - VKSPY ngày 14 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông Đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Q khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông Đường bộ” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Q; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông Đường bộ”, áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên. Bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/4/2018, bị cáo có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 88A – xxx.xx, khi đi đến đoạn đường T, thuộc địa phận Tổ x, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, do điều khiển xe ô tô vượt không đúng quy định, không làm chủ tốc độ nên bị cáo đã điều khiển xe lao lên vỉa hè bên trái và chạm với xe ô tô tự chế của ông Nguyễn Ngọc L, làm chiếc xe ô tô tự chế tiếp tục va vào bên phải xe ô tô biển kiểm soát 29A- xxx.xx của anh Nguyễn Đoàn B cũng đang đỗ trên vỉa hè, tiếp đó đâm vào

xe mô tô biển kiểm soát 34B1 - xxx.xx do chị Nguyễn Thị Y điều khiển đang đi ngược chiều làm chị Y ngã xuống đường, rồi va quệt vào phần đuôi bên phải anh Nguyễn Tiến M và tiếp tục lao lên vỉa hè bên phải, sau đó đâm vào cột đèn chiếu sáng ven đường thì dừng lại. Hậu quả làm chị Y bị chấn thương sọ não và tử vong; xe ô tô biển kiểm soát 29A - xxx.xx của anh Nguyễn Đoàn B bị thiệt hại 40.750.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 34B1 - xxx.xx của chị Y điều khiển thiệt hại 2.770.000 đồng, xe lôi tự chế của anh Nguyễn Ngọc L thiệt hại 6.250.000 đồng, xe đạp của anh Nguyễn Tiến M bị thiệt hại 50.000 đồng, 02 viên gạch lát đường của Công ty TNHH L thiệt hại 10.000 đồng, tổng thiệt hại về tài sản của các bị hại là 49.830.000 đồng.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến việc tai nạn; hồ sơ bệnh án; bản giám định pháp y về tử thi; kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản; bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Nguyễn Q đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và khoản 5, khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông Đường bộ. Cụ thể:

Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông Đường bộ quy định:

“1. Người lái xe ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...”

Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

“... Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt...”

Khoản 5, khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

...

5. Qua khu vực đông dân cư, nhà máy...

8. Tránh xe chạy ngược chiều...”

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức phạt tiền từ 30.000.000

đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại, gây hoang mang cho những người tham gia giao thông. Nguyên nhân là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo khi điều khiển phương tiện giao thông còn kém. Đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người phạm tội tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại và các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được hưởng khoan hồng của pháp luật và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Q đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại và gia đình bị hại, cụ thể: Bồi thường cho gia đình chị Y với tổng số tiền là 250.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị H là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Yến đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Bồi thường cho anh Nguyễn Đoàn B số tiền là 50.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền là 16.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Tiến M số tiền 3.000.000 đồng. Anh B, ông L, anh M đã nhận đủ số tiền tiền trên, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Đối với thiệt hại 02 viên gạch lát trị giá 10.000 đồng của Công ty TNHH L, công ty không yêu cầu Nguyễn Q phải bồi thường cho Công ty, xét thấy việc Công ty không yêu cầu bồi thường là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Q không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe quy định tại khoản 6 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã xử lý trả lại các tài sản hợp pháp là vật chứng của vụ án cho các chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu, cụ thể: Trả lại Nguyễn Q 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A – xxx.xx cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; trả lại anh Nguyễn Đoàn B 01 xe ô tô biển kiểm soát 29A – xxx.xx; trả lại ông Nguyễn Ngọc L 01 xe ô tô tự chế; trả lại anh Nguyễn Tiến M 01 xe xe đạp; trả chị Nguyễn Thị H 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thị H, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Y, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe mô tô biển kiểm soát 34B1 – xxx.xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 34B1 – xxx.xx, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 ví giả da màu xanh; 01 ví giả da màu nâu và số tiền 219.000đồng. Sau khi nhận lại tài sản các chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 của Nguyễn Q, cần trả lại cho Q.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Q cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Nguyễn Q 01 Giấy phép lái xe số No 010148093307 do Sở giao thông vận tải Vĩnh Phúc cấp ngày 23 tháng 12 năm 2014.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên lập ngày 16 tháng 11 năm 2018.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND phường K, TP V
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà